



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 20/05/2025 (Thứ Ba)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
3	15:48	18:30	↙
0.6	00:12	04:00	↗
3.2	08:38	11:30	↙
2.7	13:23	17:15	↗
2.8	16:42	19:00	↙
0.8	01:09	05:00	↗

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Chính	BAHARI 6	3	55	646	P/s1 - CL2	06:00	//	A3
2	P.Cần	CALLAO BRIDGE	9.6	200	27,094	P/s3 - CL4	06:30	//0930	A1-A6
3	Nghị - H.Thanh	YM HARMONY	7.6	169	15,167	P/s3 - CL1	08:00	//1030	A2-A3
4	N.Tuấn - Quyết	CNC CHEETAH	10.1	186	31,999	P/s3 - CL3	09:30	//1200 Y/c MT	A2-A5
5	Phú	WAN HAI 296	10.5	175	20,918	P/s3 - CL5	10:00	//1230,CL6 cũ	A3-A5
6	Th.Hùng - Duy	MIYUNHE	9.9	183	16,738	P/s3 - BNPH1	10:30	//1330	A2-A5
7	H.Trường	POS HOCHIMINH	7.6	173	18,085	P/s3 - BP6	11:30	//1400	A1-A6
8	T.Hiền - A.Tuấn	YM CREDENTIAL	10.5	210	32,720	P/s3 - CL4-5	10:00	//1300,CL5 cũ	A1-A6
9	N.Chiến	SAWASDEE CAPELLA	9.4	173	18,072	P/s3 - CL4	16:30	//1800	A1-A6
10	K.Toàn	PEGASUS PROTO	9.4	172	18,354	P/s3 - NB18	14:30	Neo chờ cầu	A2-A5
11	Nhật	HAI BAO	3	59	299	P/s1 - TL CL7	15:00	//	A3
12	V.Hoàng	MTT SAISUNEE	8.5	159	13,059	H25 - TCHP	16:30	// sr	08-12
13	Trung	SITC CHANGDE	8.4	172	19,011	P/s3 - CL7	14:30	//0230	
14	Đ.Minh	SM JAKARTA	8.6	168	16,850	P/s3 - BNPH1	23:30	//0230	
15	Vinh - M.Hùng	NORD LEOPARD	7.2	170	18,826	P/s3 - CL7	00:00	//03.30	A1-A6

STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Hà - N.Minh	COSCO HARMONY	11.3	367	141,823	CM4 - P/s3	00:30	MP-VTX	A9-A10-SF1
2	Duyệt	MARINA ONE	8.2	222	28,007	P/s3 - CM4	05:30	Y/c MT-VTX	A9-A10
3	P.Hải - N.Cường	ONE FUTURE	14	366	155,545	CM3 - P/s3	08:30	MP-3NM-VTX	MR-KS-AWA-STG1
4	Hà - N.Minh	WAN HAI A03	13.8	336	123,104	CM2 - P/s3	01:00	MP	MR-KS-AWA
5	P.Thành	MARINA ONE	10.5	222	28,007	CM4 - P/s3	15:00	MT-VTX	A9-SF1

6	Giang	SUNLY	3	76	1,482	P/s1 - CM1	02:00	ĐX	
7	P.Hung - P.Tuấn	ZIM SCORPIO	10.9	272	74,763	P/s3 - CM4	22:00	ĐX	
STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Đức - V.Hải	WAN HAI 292	9.6	175	20,918	BP6 - P/s3	04:30	LT	A2-A5
2	Đào - N.Hiến	HAIAN BETA	9.3	172	18,852	CL7 - P/s3	03:30	LT	A1-A3
3	N.Dũng - Anh	WAN HAI 353	9.5	204	30,519	CL4 - P/s3	09:00		A5-A6
4	Hồng	SAWASDEE DENEK	8.9	172	18,072	CL1 - P/s3	10:30		A2-A5
5	N.Thanh	TS HOCHIMINH	10.5	189	27,208	CL3 - P/s3	12:30		A2-A5
6	M.Hải	CTP FORTUNE	7	162	14,855	CL5 - P/s3	13:00		A3-DT07
7	Đ.Toản	BOX ENDEAVOUR	9.9	172	17,907	BNPH1 - P/s3	13:30		A3-DT07
8	Vinh	NORD LEOPARD	9.2	170	18,826	CL7 - P/s3	04:00		A1-A6
9	P.Thùy - Tân	YM CONSTANCY	9.9	210	32,720	CL4-5 - P/s3	13:30		A1-A6
10	Trung	HAIAN EAST	9	183	18,102	VICT - CM1	14:00	+KV1 Y/c MP	
11	Quân - Quyền	CALLAO BRIDGE	9.7	200	27,094	CL4 - P/s3	20:00	Cano DL	A1-A6
12	Đ.Chiến - M.Hùng	YM HARMONY	8.8	169	15,167	CL1 - P/s3	02:00		A2-A3
STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Đức - V.Hải	WAN HAI 292	9.6	175	20,918	CL5 - BP6	02:30	Buộc phao chờ nước	
2	T.Hiến	POS HOCHIMINH	7.6	173	18,085	BP6 - CL7	04:30	Buộc phao chờ cầu, ĐX	

PILOTING TO SUCCESS